

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày 01-7-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Cao Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Chí Tâm;
2. Bà Trần Thị Bạch Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Lê Đăng Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 và Thông báo thay đổi ngày xét xử số 04/TB-TA ngày 21/6/2022 đối với bị cáo:

Phạm Trung D, sinh ngày 09/3/1979 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố A, Phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Đỗ Thị L (đã chết); bị cáo có vợ: Nguyễn Thị Kim Y (đã ly hôn); con: có một người sinh năm 2006;

Tiền án: Có 03 tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2016/HS-ST, ngày 23/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2019/HS-ST, ngày 12/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST, ngày 29/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; tiền sự: không.

Nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2006/HS-ST, ngày 10/02/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2007/HS-ST, ngày 14/5/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là thành phố Tây Ninh), tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 026/2011/HS-ST, ngày 12/012/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2022/QĐ-XPHC ngày 16/11/2020 bị cáo bị Trưởng Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 7.000.000 đồng về hành vi “Điều khiển xe mô tô trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4miligam/01lít khí thở”, đã chấp hành nộp phạt ngày 04/12/2020, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 20/3/2022 đến ngày 28/3/2022 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 04/7/2002; nơi cư trú: ấp Thanh Tân, xã Mỹ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: bà Bùi Thị C, sinh năm: 1979; nơi cư trú: ấp Thanh Tân, xã Mỹ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 22/6/2022); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/3/2022, Phạm Trung D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh biển số 70B1-947.46 đi từ thành phố Tây Ninh theo Quốc lộ 22B lên thị trấn Tân Biên để thăm con. Khi điều khiển xe đến tiệm bán gà của chị Nguyễn Thị Thanh H sinh năm 2002, ngụ ấp Thanh Tân, xã Mỹ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, D hỏi mua 01 con gà và nhờ chị H mổ gà. Trong lúc chị H mang gà đi mổ thì D nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu Oppo A95 của chị H để trên bàn cách chỗ mổ gà khoảng 04m nên nảy sinh ý định trộm điện thoại bán lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng lúc chị H không để ý, D lấy điện thoại nêu trên cho vào túi quần rồi ra xe bỏ đi. Sau khi lấy được điện thoại, D bán cho người đàn ông lạ mặt trong quán cà phê ở thành phố Tây Ninh với số tiền 2.000.000 đồng. Đến ngày 20/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã bắt được Phạm Trung D.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Trung D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Phạm Trung D có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

* Kết quả định giá tài sản: tại Kết luận định giá số 07/KL-ĐĐGTS ngày 21/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A95, màu xanh có giá trị là 6.210.000 đồng.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- Thu giữ của bị cáo Phạm Trung D: Tiền Việt Nam: 2.000.000 đồng (hai triệu đồng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh - đen – bạc, biển số 70B1947.46, số máy: JA39E1621539, số khung: 3919LY283163; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, viền đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu tím sọc đỏ hồng; 01 (một) điện thoại di động Galaxy A52, màu đen, số imel 1: 351022370694571, imel 2: 351693300694574; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 075748.

- Thu giữ của chị Nguyễn Thị Thanh H: 06 (sáu) tấm ảnh về đối tượng đã vô nhà mua gà vào ngày 15/3/2022; 01 (một) hộp đựng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95.

Ngày 28/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã ban hành Quyết định xử lý tài sản, đồ vật tài liệu số 16/QĐ-ĐTHH trả cho chị Nguyễn Thị Thanh H 01 (một) hộp đựng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95.

* Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Thị Thanh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.210.000 đồng, bị cáo D chưa bồi thường.

* Đối với người đàn ông mua điện thoại Oppo A95 do bị cáo Phạm Trung D trộm cắp được mà có, do chưa xác định rõ được nhân thân, lai lịch cụ thể nên khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSTB ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Phạm Trung D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Trung D phạm tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Trung D mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Hình phạt bổ sung: bị cáo Phạm Trung D không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Thanh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.210.000 đồng. Ghi nhận bị cáo Phạm Trung D tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh Hương số tiền 6.210.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Phạm Trung D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận.
- Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Thanh H không có ý kiến tranh luận, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.
- Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Trung D: bị cáo đã biết lỗi lầm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 15/3/2022 tại ấp Thanh Tân, xã Mỹ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh bị cáo Phạm Trung D đã lén lút trộm một chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A95 của chị Nguyễn Thị Thanh H để trên bàn trị giá 6.210.000 đồng, để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo Phạm Trung D đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó Bản cáo trạng số 31/CT-VKSTB ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Phạm Trung D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng quy định của pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Phạm Trung D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo D có ba tiền án về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, sau khi chấp hành án xong bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên cần xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1 Tình tiết tăng nặng: bị cáo Phạm Trung D có ba tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, lần vi phạm này là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

4.2 Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Phạm Trung D thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của

mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo: bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt về các hành vi phạm tội như: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2006/HS-ST, ngày 10/02/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2007/HS-ST, ngày 14/5/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là thành phố Tây Ninh), tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 026/2011/HS-ST, ngày 12/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngoài ra, còn bị Trưởng Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 7.000.000 đồng về hành vi “Điều khiển xe mô tô trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4miligam/01lít khí thở”, đã chấp hành nộp phạt ngày 04/12/2020. Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích, xóa tiền sự nhưng bị cáo D vẫn bị coi là có nhân thân xấu.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo cần áp dụng hình chính là phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo Phạm Trung D ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo Phạm Trung D không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về tránh nhiệm dân sự: tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 6.210.000 đồng tương ứng với giá trị điện thoại Oppo A95 bị trộm cắp. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền nói trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Đồng thời bị cáo cũng thừa nhận số tiền 2.000.000 đồng bị thu giữ là số tiền bị cáo bán chiếc điện thoại trộm cắp có được, do đó cần khấu trừ số tiền 2.000.000 đồng này vào số tiền bị cáo phải bồi thường cho chị H, do đó bị cáo D còn phải tiếp tục bồi thường cho chị H số tiền 4.210.000 đồng.

[9] Xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng mà bị cáo Phạm Trung D thu lợi bất chính từ việc bán chiếc điện thoại Oppo A95 của chị Nguyễn Thị Thanh H mà có nên cần tuyên trả số tiền 2.000.000 đồng cho bị hại.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, viền đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu tím sọc đỏ hồng, bị cáo không yêu cầu nhận lại, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Galaxy A52, màu đen, số imel 1: 351022370694571, imel 2: 351693300694574; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh - đen – bạc, biển số 70B1-947.46, số máy: JA39E1621539, số khung: 3919LY283163 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 075748 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 07/10/2020 do không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo Phạm Trung D nhưng giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

Các vật chứng khác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên đã xử lý xong theo đúng quy định của pháp luật nên không đặt ra giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Phạm Trung D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 310.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; các điểm a, c, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Trung D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Trung D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584, 586, 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Phạm Trung D có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh H số tiền 4.210.000 (bốn triệu hai trăm mười nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Hoàn trả cho bị hại chị Nguyễn Thị Thanh H số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng đã được kiểm tra thật giả, hiện đang được niêm phong tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, viền đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu tím sọc đỏ hồng.

- Tạm giữ các tài sản của bị cáo Phạm Trung D để đảm bảo thi hành án gồm: 01 (một) điện thoại di động Galaxy A52, màu đen, số imel 1: 351022370694571, imel 2: 351693300694574 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh - đen – bạc, biển số 70B1947.46, số máy: JA39E1621539, số khung: 3919LY283163 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số

075748 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp ngày 07/10/2020.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh).

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; các điểm a, c, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Phạm Trung D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 310.500 (ba trăm mười nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP. HCM;
- PKTNV- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- **Cơ quan THAHS;**
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác; lưu hồ sơ.
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.(L)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Cao Hùng